

Số: 82/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 876/2025/TLST-VHNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2025, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

1. Anh Phạm Xuân K, sinh năm 1992

HKTT: Xóm H, xã G, tỉnh Ninh Bình.

Chỗ ở: 71 phố N, tổ A, phường H, thành phố Hà Nội.

2. Chị Phan Thị H, sinh năm 1993

HKTT: Xóm H, xã G, tỉnh Ninh Bình.

Chỗ ở: 71 phố N, tổ A, phường H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Phạm Xuân K và chị Phan Thị Hòa kết H1 trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G, G, Nam Định (nay là UBND xã G, tỉnh Ninh Bình) vào ngày 19/02/2016. Sau khi kết hôn trong quá trình chung sống, anh chị hòa thuận một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không có tiếng nói chung, bất đồng trong quan điểm sống, tính cách không hòa hợp. Mâu thuẫn của anh chị đã được hàn gắn nhưng không có kết quả. Anh chị nhận thấy không thể chung sống vợ chồng được nữa, nên anh chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Sự thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Phạm Xuân K và chị Phan Thị H.

- Về con chung: Anh Phạm Xuân K và chị Phan Thị H có 03 con chung là cháu Phạm Gia D, sinh ngày 04/02/2019; cháu Phạm Tấn P, sinh ngày 28/03/2021 và cháu Phạm Ngọc Như Ý, sinh ngày 06/05/2024.

Sau khi ly hôn, anh chị thống nhất:

Giao 02 con chung là cháu Phạm Gia D, sinh ngày 04/02/2019 và cháu Phạm Tấn P, sinh ngày 28/03/2021 cho anh Phạm Xuân K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ tháng 01/2026 cho đến khi cháu Phạm Gia D và cháu Phạm Tấn P trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Giao 01 con chung là cháu Phạm Ngọc Như Ý, sinh ngày 06/05/2024 cho chị Phan Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ tháng 01/2026 cho đến khi cháu Phạm Ngọc Như Ý trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phạm Xuân K và chị Phan Thị H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Phạm Xuân K được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc cháu Phạm Ngọc Như Ý không ai được cản trở.

Chị Phan Thị H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc cháu Phạm Gia D và cháu Phạm Tấn P không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà đất chung: Anh Phạm Xuân K và chị Phan Thị H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về các khoản nợ chung: Anh Phạm Xuân K và chị Phan Thị H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Phạm Xuân K tự nguyện chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000223 ngày 07 tháng 01 năm 2026 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 – Hà Nội. Anh K đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Khu vực 3 - Hà Nội;
- UBND xã Giao Thủy, tỉnh Ninh Bình;
- (Số 23/2016 Ngày 19/02/2016);
- Lưu hồ sơ vụ án ./.

Phạm Thị Nhung